

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 953 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của
Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc

UBND Q. PHÚ NHUẬN

Đến Số: 227A
Ngày: 09/3/2016

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 25410/TTr-SLĐTBXH-TE ngày 25 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Bảo vệ chăm sóc trẻ em;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT và các PCT;
- VP Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Ủy ban MTTQ VN.TP và các Đoàn thể TP;
- Các Sở, ngành, Đoàn thể Thành phố;
- VPUB: CPVP;
- Phòng VX, THKH;
- Lưu: VT, (VX-Th2) T.155



★ Nguyễn Thị Thu

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 953/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU - YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

Xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ngành, đoàn thể từ cấp Thành phố đến cấp quận, huyện; phường, xã, thị trấn trong việc thực hiện quyền trẻ em một cách đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả và triển khai Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc (sau đây gọi tắt là Ủy ban QTE) nhằm bảo đảm lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, đầy đủ trên cơ sở các khuyến nghị liên quan các Sở, ban, ngành, Đoàn thể từ Thành phố đến quận - huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố;

- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ động lồng ghép nội dung thực hiện Kế hoạch trong chương trình công tác của ngành, địa phương, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng ngành;

- Lộ trình thực hiện Khuyến nghị được xây dựng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thành phố nói chung và từng địa phương nói riêng;

- Việc thực hiện Quyền trẻ em cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đoàn thể, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện và trong kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất để đảm bảo việc thực hiện được hiệu quả, đồng bộ.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Thực hiện trên phạm vi toàn Thành phố, trong đó ưu tiên những địa bàn nhiều trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn đông trẻ nhập cư, trẻ em lao động sớm, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn của Thành phố.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách thực hiện quyền trẻ em

1.1 Mục tiêu:

Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách thực hiện quyền trẻ em, tăng cường trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của gia đình, nhà trường và xã hội.

1.2 Nội dung:

a) Nghiên cứu, đề xuất bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Bộ Luật Hình sự, Bộ Luật Tố tụng Hình sự, Bộ Luật Dân sự, ..., để hoàn thiện hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em; đồng thời tăng cường trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của người thân, gia đình và cộng đồng xã hội.

b) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất bổ sung, điều chỉnh để hoàn thiện hệ thống chính sách phúc lợi cho trẻ em theo hướng mở rộng đối tượng trẻ em được hưởng lợi trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông và thực hiện quyền tham gia của trẻ em, chống phân biệt đối xử với trẻ em trên tất cả các lĩnh vực. Xây dựng và nhân rộng một số mô hình dịch vụ xã hội dành cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em khuyết tật; các mô hình, hoạt động thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

1.3 Phân công thực hiện:

a) Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung ở mục a phần 1.2;

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao và các Sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện nội dung tại mục b phần 1.2.

2. Hoạt động 2: Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về việc thực hiện quyền trẻ em

2.1 Mục tiêu:

100% các cơ sở nuôi dưỡng, bảo trợ trẻ em công lập và ngoài công lập; 90% hộ gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và trẻ em được truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

2.2 Nội dung:

a) Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền các Quyết định, Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, trong đó nội dung tuyên truyền tập trung vào:

- Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em; các Luật, Nghị định liên quan đến trẻ em;

- Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới;

- Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như: Quyết định số 267/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2011 về phê duyệt Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011 - 2015 và tiếp tục triển khai giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2012 về phê duyệt Chương trình hành động quốc gia Vì trẻ em giai đoạn 2012 - 2020; Quyết định số 55a/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2013 về phê duyệt chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh; Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2014 về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS năm 2014 - 2020; Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2014 về Quy định Tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Quyết định số 1235/QĐ-TTg ngày 03 tháng 8 năm 2015 về phê duyệt Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2158/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 về phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2013 - 2015;

- Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 03 tháng 8 năm 2012 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và xây dựng, phát huy vai trò của Đội Thiếu niên Tiền phong Thành phố Hồ Chí Minh; các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị của Thành ủy về các chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em;

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, thực hiện Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt”, “Xây dựng thí điểm hai điểm giữ trẻ gia đình tại quận Bình Tân và Thủ Đức, tổ chức đào tạo và phát triển lực lượng nuôi giữ trẻ gia đình”, Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020”, Dự án 3 “Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững” thuộc Đề án 279 “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020”…;

b) Nghiên cứu sản xuất và nhân bản các sản phẩm, ấn phẩm truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em như tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền các quy định của pháp luật về xử phạt các hành vi vi phạm quyền trẻ em, về bảo vệ trẻ em đối với từng nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; chống kỳ thị phân biệt đối xử với trẻ em; số tay tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em dành cho các báo cáo viên, phóng viên, cộng tác viên, cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan truyền thông thực hiện các hoạt động truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Tổ chức các khóa tập huấn, cung cấp thông tin, nâng cao kỹ năng tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thông, báo cáo viên, phóng viên, biên tập viên của các cơ quan truyền thông các cấp. Tổ chức hội thảo định hướng các nội dung tuyên truyền, vận động xã hội về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; các hội thảo chuyên đề, trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến trẻ em và công tác bảo vệ trẻ em;

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các cơ quan báo chí của thành phố tuyên truyền những chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về công tác trẻ em, tầm quan trọng của công tác trẻ em, xác định công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em là trách nhiệm của toàn xã hội; tăng cường số lượng, thời lượng tin, bài trong lĩnh vực văn hóa văn nghệ, vui chơi giải trí lành mạnh dành cho trẻ em; tăng cường các tin, bài về gương người tốt, việc tốt như gương thiêus nhi hiếu thảo, vượt khó học giỏi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhưng biết vươn lên trong cuộc sống, ... nhằm góp phần giáo dục trẻ em phát triển nhân cách.

c) Tổ chức tập huấn, truyền thông và hướng dẫn cách tiếp cận các dịch vụ về sức khỏe sinh sản và giới.

2.3 Phân công thực hiện:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố và các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân quận-huyện tổ chức triển khai thực hiện mục a phần 2.2.

b) Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện các nội dung tại mục b phần 2.2.

c) Sở Y tế: chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện các nội dung liên quan tại mục c phần 2.2.

3. Hoạt động 3: Tổ chức lồng ghép thực hiện quyền trẻ em trong các chương trình, kế hoạch, dự án của Trung ương và Thành phố đã ban hành có liên quan đến lĩnh vực bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em

3.1 Mục tiêu:

- Đảm bảo hoàn thành các mục tiêu có liên quan đã được cụ thể trong các kế hoạch, chỉ đạo của Thành phố có liên quan bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

3.2 Nội dung:

- a) Triển khai thực hiện việc lồng ghép thực hiện quyền trẻ em, các khuyến nghị của Ủy ban về Quyền trẻ em trong các chương trình, kế hoạch có liên quan đến công tác Bảo vệ chăm sóc và Giáo dục trẻ em vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của Thành phố, xây dựng được hệ thống thu thập quản lý trẻ em trên địa bàn Thành phố một cách chính xác và hiệu quả; tổ chức thực hiện có hiệu quả tháng hành động vì trẻ em, công tác chăm lo cho trẻ em trong các dịp hè, lễ, tết; tổ chức diễn đàn lắng nghe tiếng nói trẻ em tại 24 quận, huyện.
- b) Đảm bảo ít nhất 50% ở các xã, phường, thị trấn, tổ chức các chương trình “Vì sức khỏe trẻ em”; chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn Thành phố tổ chức các chương trình khám và chữa bệnh miễn phí cho trẻ em; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, kiểm soát tốt dịch bệnh, phát triển các cơ sở y tế phục vụ trẻ em trên địa bàn Thành phố.
- c) Thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- d) Nâng cao vai trò của Nhà thiếu nhi các quận, huyện, tổ chức thực hiện các chương trình văn hóa – thể thao thiếu nhi hướng các em vào các hoạt động rèn luyện thể chất khỏe đẹp, định hình thẩm mỹ nghệ thuật, đề cao văn hóa dân tộc, góp phần nâng cao chất lượng phong trào văn hóa – thể thao trên địa bàn Thành phố, chú trọng các xã nghèo, đơn vị nuôi dạy trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; có chương trình, hoạt động dành cho thiếu nhi ở các bảo tàng, di tích, nhà truyền thống; thực hiện miễn phí hoàn toàn cho trẻ em đến tham quan;...
- d) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các chương trình bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, góp phần giảm tỷ lệ trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, thực hiện kiểm tra các quy định về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tập trung chỉ đạo giải quyết hiệu quả tình trạng trẻ em vi phạm pháp luật; trẻ em lang thang, lao động nặng nhọc trong điều kiện độc hại, nguy hiểm; trẻ em bị xâm hại, bị buôn bán, bắt cóc; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, xây dựng thành công hệ thống bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng.
- e) Triển khai - đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Tổ chức các chương trình chăm lo dành cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở cộng đồng và trẻ em ở các đơn vị bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập.

3.3 Phân công thực hiện:

- a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện mục a và đ phần 3.2.
- b) Sở Y tế: chủ trì, phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện mục b phần 3.2.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện mục c phần 3.2.

d) Sở Văn hóa và Thể thao: chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện mục d phần 3.2.

đ) Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện: căn cứ vào chương trình công tác hàng năm của ngành mình đẩy mạnh thực hiện mục e phần 3.2, nhằm đảm bảo nguồn lực thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.

4. Hoạt động 4: Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em:

4.1 Mục tiêu:

Giúp cho Thành phố thực hiện có hiệu quả và các cơ quan, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo vệ chăm sóc trẻ em; từng bước chuẩn hoá, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng đối với bộ máy nhân sự làm công tác trẻ em các cấp.

4.2 Nội dung:

a) Phát huy vai trò của Ban điều hành bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp. Tiến hành rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về Bảo vệ chăm sóc trẻ em để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo hướng thân thiện với trẻ em, tăng cường tính phòng ngừa, bảo vệ chăm sóc trẻ em một cách toàn diện. Ứng dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, làm cơ sở để đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ chăm sóc trẻ em và Công ước quốc tế về quyền trẻ em.

b) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em cấp Thành phố và quận, huyện, bảo đảm bố trí đủ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên tại các khu phố, áp; đào tạo và bố trí đủ số lượng giáo viên có kỹ năng giáo dục hòa nhập tại các trường học.

c) Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố: số 86/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2010 về bổ sung nhiệm vụ và chế độ thù lao cho cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại tổ dân phố, khu phố, áp trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 59/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2010 về số lượng chức danh và chế độ chính sách đối với cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn; Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân Thành phố về bổ sung nhiệm vụ và chế độ thù lao cho cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình để thực hiện thêm nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại tổ dân phố, khu phố, áp trên địa bàn Thành phố.

4.3 Phân công thực hiện:

a) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện mục a, b phần 4.2;

b) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai thực hiện mục c phần 4.2.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Là cơ quan chủ trì, tổng hợp kế hoạch, thực hiện báo cáo, nghiên cứu, xây dựng báo cáo lồng ghép định kỳ lần thứ năm và lần thứ sáu trước ngày 01 tháng 9 năm 2017.

2. Sở Tài chính: Thẩm định và bố trí kinh phí hàng năm từ nguồn ngân sách Thành phố cho các Sở, ban, ngành, quận, huyện được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định và tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố đầu tư xây dựng mới và nâng cấp trường, lớp đáp ứng nhu cầu đào tạo các bậc học cho trẻ em, chú trọng đầu tư cho các quận, huyện, khu vực ngoại thành, vùng ven và khu chế xuất - khu công nghiệp.

4. Các Sở, ban, ngành có liên quan, căn cứ nội dung được phân công cụ thể trong các hoạt động, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai, phối hợp chỉ đạo hệ thống ngành dọc nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung đề ra.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố phối hợp với các tổ chức thành viên tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện các nội dung có liên quan của Kế hoạch và giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hàng năm về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em phù hợp với Kế hoạch này và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương theo hướng dẫn của các Sở, ngành chức năng.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; chủ động bố trí ngân sách, nguồn lực kết hợp với công tác xã hội hóa để triển khai thực hiện Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về tất cả các vấn đề xảy ra đối với trẻ em trên địa bàn. Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, dịch vụ vui chơi giải trí thuộc địa bàn quản lý nhằm đảm bảo môi trường văn hóa lành mạnh cho trẻ em và nhân dân trên địa bàn; không để xảy ra tình trạng sử dụng lao động dưới 15 tuổi tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, có các giải pháp nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng trẻ em bị xâm hại, trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ lang thang xin ăn trên địa bàn.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các Sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện gửi báo cáo sơ kết việc thực hiện kế hoạch trước ngày 10 tháng 12 hàng năm về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Phòng Bảo vệ, Chăm sóc Trẻ em) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch gồm:

- Nguồn Trung ương (nếu có);
- Nguồn ngân sách Thành phố, quận, huyện;
- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án khác;
- Nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Kinh phí thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được bố trí trong dự toán ngân sách giao hàng năm cho các cơ quan đơn vị. Hàng năm, các cơ quan đơn vị lập dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định và trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí cùng với kỳ lập dự toán kinh phí hoạt động của cơ quan đơn vị/.

